

Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ

Kbang, ngày 26 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 119/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn s, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Bùi Quang T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn s, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 51, 55 và 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/6/2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Bùi Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai đương sự có 02 con chung tên Bùi Thị L, sinh ngày 05/4/1989 và Bùi Thị K, sinh ngày 07/01/1992. Hiện các con chung đã lớn, đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động và đã lập gia đình nên hai đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Hai đương sự có tài sản chung và có nợ chung nhưng tự thoả thuận giải quyết với nhau nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai đương sự cùng cam kết trong khối tài sản chung của hai đương sự không có sự đóng góp của các con. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Các đương sự thoả thuận chị Trần Thị N chịu toàn bộ án phí Ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0006908 ngày

11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; chị N được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Kbang;
- Các đương sự;
- UBND xã T, T, H (nơi ĐKKH);
- THA huyện Kbang;
- Lưu HSVA, VTTA.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ LÀNH